

GIÁ BÁN	
DÔNG-PHÁP	NGOÀI-QUỐC
Một năm 4.000	5.000
Sáu tháng 2.500	4.000
Ba tháng 1.500	2.500

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-DÌNH-PHIÊN. — Ai đang quảng cáo, việc riêng, xin thường nghị trước.

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THỨC-KHANG
Quản lý
TRẦN-DÌNH-PHIÊN

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

BÁO-QUÂN
Số 123, Đường Đông-Du, Hải
Giấy-thếp số: 52
Giấy-thếp: TIENGDAN 507

Nước có binh là
dễ bảo vệ tánh
mạng tài sản cho
dân.

LÀN ĐẦU TIẾP CHUYỆN CÙNG MỘT VỊ QUAN BINH

(Nửa giờ hầu chuyện ông Baudin quan năm đồn Mang-cá Huế)

HOỲNH-THỨC-KHANG

Tiếng-dân ra đời ở đô thành Huế đã gần 10 năm, đối với người Pháp về phương diện chánh trị, kinh tế, ngôn luận, thường giao thiệp luôn Duy nhân vật trong quan binh, chưa có dịp tiếp cận, đầu tiên Mang-cá ở chung trong một thành phố và gần kề một bên.

Ngày 3-3-36 vừa rồi, quan năm Baudin đồn Mang-cá có cho một vị quan hai đến mời tôi, chủ báo Tiếng-dân, tới phòng ngài nói chuyện. Như giờ hẹn, ngài đã dặn trước ông quân Annam ở đó, tôi cùng người thợ kỹ vào, ông quân dẫn tôi vào phòng quan Tư, quan Tư đưa danh thiếp sang, một chiếc, quan Năm mới vào, sau chào hỏi rồi, có cuộc đàm thoại văn văn dưới đây:

Trước hết ngài nói:

— Tôi tới đây mới mấy tháng, nghe nói ở đô thành đây có tờ báo Tiếng-dân, mà ít hay đăng việc binh, nhất là binh bản xứ như những việc thăng chức được thưởng này nọ.

Tôi trả lời:

— Vâng, Tiếng-dân ra đời đã gần 9 năm mà không đăng tin tức việc nhà binh vì có hai cơ: 1) là trong cơ quan nhà binh, không có ai thông tin tức cho nhà báo, 2) là đối với việc binh, là việc thân trọng, nhà báo có nghe tin tức gì, e không đích xác, không thể đăng lên mặt báo.

— Phải, nhưng từ nay tôi sẽ cho nhà báo biết những tin, nhất là về binh bản xứ như người có công được thăng chức và ban thưởng v.v. Ý tôi là muốn làm vừa lòng cho các viên chức và lính tráng trong trại lính, không hay đăng báo có trở ngại gì không.

— Quan lớn có lòng tốt đối với tờ báo Tiếng-dân mà cho biết tin tức đích xác, tôi rất cảm thành tình của quan lớn; nhưng xin thưa trước rằng những tin nhà binh cho biết, chúng tôi xin xem xét chậm chạp, nếu nên đăng thì đăng, chứ không dám chịu chắc là toàn đăng hết cả vì đối với tâm lý người bản xứ chúng tôi hiểu rõ nhiều hơn.

— Tôi trước có ở Quảng-ngãi và sang Lào về địa đờ, nay về Huế mới mấy tháng, đối với lính bản xứ ở dưới quyền tôi, tôi thể tất rất châu đáo.

— Vâng, người lính bản xứ đi lính ăn lương nhà nước

làm việc nhà nước, trung thành với phụng sự, song quan lớn nên biết một người đi lính còn có cha mẹ vợ con anh em ở nhà. Nếu như bà con họ mà làm ăn dễ dàng, người nhà được an ổn thì họ càng vui lòng; như bà con họ nghèo khổ, hoặc bị quan lại hà hiếp, háo lý sách nhiễu như nhíp khủng hoảng này, thì có kẻ không khỏi buồn.

— Phải, nhưng cái đó ở ngoài phụng sự tôi, tôi chỉ biết đối đãi với cơ binh.

— Tôi biết luật nhà binh là nghiêm, lính ở trong trại không khi nào dám làm đến trái phép, trái phép thì phạt; nhưng khi ra ngoài hoặc vào nhà quê có kẻ say rượu làm dều không tốt cho dân quê.

— Cái đó vẫn có, nhưng việc gì tôi biết tôi thường nghiêm phạt không tha.

— Vâng, nhưng cái dều đặt đến quan lớn là ở thành phố, chờ dân quê thấy lính đã sợ, có mấy khi dám kêu ca gì.

Câu chuyện đến đây, tôi cáo từ ra về và nói:

— Kể về người Pháp ở xứ này, tôi tiếp chuyện cũng đã nhiều, nhưng lần này là lần đầu tôi được tiếp chuyện với một vị thượng quan nhà binh, tôi rất lấy làm băn khoăn. Tôi thú thật khi nào người Pháp sẵn lòng nghe và hiểu chúng tôi, thì tôi vui lòng mà hầu chuyện, ngặt vì ngôn ngữ bất đồng nên khi đàm thoại có dều bất tiện. (trong khi tiếp chuyện quan Năm Baudin, tôi có đem người thông ngôn theo).

Quan năm Baudin cũng tỏ ý tiếc như tôi, vì ngài nói rằng vì công việc nhà binh có ít thì giờ, lại phải đi họp địa đờ ở Lào, nên không thể học tiếng Annam, nay thì tuổi đã già nên không thể học được...

Ra ngoài phòng, ông quân Bùi-duy-Lương (người Bắc mới vào Huế cuối năm ngoái) có thuật chuyện quan năm Baudin lại đây, đối với lính rất châu đáo, như vợ lính đẻ có cho 2.000, nhà lính nào cóu đồng có phát gạo, lại cho phép ông sửa sang vườn trại chung quanh đồn ngoài thành, có vẻ quang láng đẹp tốt hơn trước, vì trước kia, chỗ đó như cái rừng.

Xem cuộc đàm thoại trên chúng ta có thể nhận thấy rằng phẩm các vị thượng quan

Đức đá vô nhân từ hiệp ước Locarno

Sau trận đại chiến năm 1914-1918, các nước chiến thắng dựng lên trời tay huộc chơu nước Đức trong vòng truy lạc, nên bắt ép nước này ký hòa ước Versailles rồi đến hiệp ước Locarno.

Nhưng khi đảng quốc xã lên nắm chánh quyền, thì Hitler bắt đầu chĩa đòn ngay các công việc trong nước. Hiện nay đã khởi phước lại tình trạng xưa.

Qua đây, Hitler đã bắt đầu khởi phước tình trạng bản ngoài, nghĩa là hủy bỏ hiệp ước Locarno, rồi sẽ đến hòa ước Versailles mà toàn giới lại oán xử thuộc địa cả của mình.

Đức chiếm các miền phi vô trang Berlin. 7-3 - Các Đại sứ Pháp, Anh, Ý và Bỉ tiếp được từ của Ngoại giao Tổng trưởng Đức Von Neurath nói Đức nhất định hủy bỏ hiệp ước Locarno; và chính phủ Đức yêu cầu các nước chấp ký hiệp ước ký hòa ước mới hiệp ước khác, lại hứa sẽ trở vào Quốc liên nếu như các nước chịu điều đình với Đức về vấn đề Thuộc địa và vấn đề chia rẽ hòa ước Versailles với 4 bên Q. L.

Thư tuyên bố của Đức có gửi cho Ba-lan và Tiệp khắc một lần với Anh, Pháp, Ý. Cũng trong thư ấy có cất nghĩa rằng hiệp ước Pháp Nga đã hủy bỏ hiệp ước hòa bình Locarno mà gây nên một tình hình khác hẳn. Đức đã khởi một hiệp ước khác thế vào chiếm sẽ miền vô trang cũ và lập ra một miền vô trang khác giữa Pháp, Bỉ và Đức trong hạn 25 năm, và cho Ba lan công nhận với trong hiệp ước mới ký.

Berlin. - Có mấy đội quân Đức vào Mayence, Coblence, Cologne và Frankfurt. Một đội Tham mưu gồm 25 vệ quan, 18 hạ vệ quan lo sắp đặt việc sống trại, xe cộ, sắp hàng chuy chạp, có máy bay hay theo trên. Quân Đức lại chiếm cả miền Rhéensale nữa.

Đức lại đã khởi ký những hiệp ước bất xâm phạm giữa Đức và các nước lân bang ở biên giới.

Hitler tuyên bố tại Hạ nghị viện Đức...

Berlin, 7-3. - Khi 12 giờ Thủ tướng Hitler có đọc tại Hạ nghị viện một bài diễn văn tuyên bố: «Thật khó chơi với quyền lợi nhất sống của các dân tộc, vì thế các người ta không thể cấm nước Ba lan vào biên... Vấn đề quan trọng của Đức hiện thời là vấn đề thiếu chế cho dân tộc Đức. Đức không cậy nước nào giúp, chỉ muốn được hưởng quyền lợi như các dân tộc khác... Lợi một vấn đề quan trọng khác là hiệp ước Versailles, làm cho nước Đức về đường tình thần. Tôi muốn giải quyết các vấn đề ấy, không phải cốt để xâm phạm đến nước Pháp hoặc nước nào khác, mà là vì dân tộc Đức không muốn chấp nhận số như thế».

...và tuyên cáo với dân tộc nước Pháp

Berlin, 7-3. - Hitler có từ tuyên cáo với dân tộc Pháp, đại ý nói: «Cái khế của Đức không phải là một bản phước cho nước Pháp, mà trái hẳn kia. Tôi chỉ đến vì sự bình quyền giữa các nước, mà cũng là chiến đấu vì sự quốc tế hiệp hảo nữa. Nếu có ai lợi nước Nga sẽ viết mà bắt tôi, tôi sẽ nói ngay rằng tôi sẵn lòng hiệp tác với nước ấy, nhưng không bao giờ hiệp tác với người cộng sản là kẻ nghĩa đời cầm chánh quyền của thế giới».

(Xem tiếp trang 4 cột 3)

người Pháp, ngoài cái mục đích thực dân và bài trí thuộc địa, khi nào cũng lo đến phần sống của người bản xứ. Sở dĩ có những chuyện hà lạm và tình tệ xảy ra hoặc trong việc binh, hoặc trong việc hành chánh, là do trong người thừa hành có kẻ muốn dưng công mà gây mối ác cảm giữa hai dân tộc. Vậy tướng nhà đại chánh trị và đại quân lữ cũng nên để tâm mà trừ các dều tệ ấy, để cho dân lương thiện được nhờ.

CHUYỆN ĐỜI

«Tùy tục» vừa vừa với chỗ!

Kỳ thi tri-huyền vừa rồi đã làm cho người ta gọi rất nhiều hy vọng vào các quan tòa khoa Táp học. Nhất là các người đã từng bị khổ với lớp quan Lián học cũ. Họ nghĩ rằng các quan Táp học vừa trúng tuyển kỳ thi tri-huyền này sẽ là những vị phúc tinh đem cái hạt giống của mình và bao nhiêu đũa hay tốt sẽ đổ ở trường Táp học mà thì thử cho dân nhò. Chưa nói đến những cái hay tốt đã xa, chỉ một chuyện phiền phức vì tục lệ cũ, chắc họ sẽ không thấy xuất hiện nữa.

Trước hết tục lệ của quan tòa là «cha mẹ của dân» theo lệ tục, nhưng dều thì nào các quan đời đời với dân cũng có bình đẳng hơn. không nữa vì cái óc mới của các quan, mà cái thang giai cấp cũng bớt đi được nhiều nữa. Với lại, làm cha mẹ ai, cái thì người mới làm mỗi làm hai tuổi đến!

Ấy thế mà trong mấy quan huyện mới đến ra chưa bỏ những lệ nào đã có người làm người ta thất vọng.

Kia, ở số báo vừa rồi lại mắc thời sự Quảng-nam, dân làng La qua than phiền cho quan tòa khoa, thừa phái Quảng-ngãi, vừa được thì đã tri-huyền, thì đã rồi về làng đón rước linh đình, mà đòi đi cho được lòng vàng mới chịu.

Ờ, ai có ngờ dân! Tướng quan là người tấp học, thì có cần chi những lệ vàng với lòng xanh!

Nhưng cái đó có gì lạ đâu, nhất là những ai đã trông thấy cái trạng huống thay đổi của các vị lớn khoa ngay bên lề trường danh như tôi đã có dịp nói trong một số trước.

Nhập gia tùy tục! Họ về làm dều một nhà mới, họ phải thế theo tục lệ nhà chồng. Cái đó chẳng ta đã đoán được.

Nhưng có một dều ta đáng tiếc cho nhà khoa là nhà khoa chẳng nhát tình ma đến tới cho năng dân, lại muốn được năng dân 150 mà cái cách cầm nắm của năng dân ma muốn học đời theo cái lệ tục lệ không đủ để dân báo cho hạn kiếm năng dân.

Lam Lay

THỜI ĐỜI

Tiền của là tánh chung của loài người chăng?

Ở xứ ta gặp lúc xôn rộn, nhà giàu hay chôn của. Năm trên ở Tàu lúc Nhật chiếm Thủâm dương, đoạt Mán-châu, Trương-học-Lương có bao nhiêu bạc đem gửi nhà ngân hàng nước ngoài. Gặp cơn nhà nước biến cố không lo cứu giúp, hoặc xuất tiền của mình ra để làm việc nghĩa lại lo đem đi giấu, ai cũng chế là ích kỷ, cái thói giết của của người Phương-dông.

Mới đây ở Tây-ban-nha có cuộc chính biến, trong nước có hơi xôn xao, mấy nhà tư bản cũng lo đem của cải đi ra nước ngoài, nên biến giới canh phòng rất gắt. Các chức việc nhà đòan có bắt được một người đem theo trong mình một cái ngân phiếu 500 000 đồng, lại có nhiều người bị bắt ở biên giới cũng có mang của theo.

Thế là người Âu châu họ cũng liếc của như người phương đông chứ khác gì.

Tuy vậy, bắt đem của gửi kỳ cũng ngặt. Vì người ta có của mà không đem theo trong mình thì dễ ở đâu cho chắc kia chứ? Đời xưa có người mở bụng mà dều ngọc thì sao?

LÊ NAM-GIAO VỚI HỌC THUYẾT HÂN-NHO VÀ TỔNG-NHO

Trong bức thư trả lời cho Hồ Thích về vấn đề Trung-Nhật đảng phụ trương Tiếng dân tháng trước, nhà học giả Nhật-bản Thất-phục-Cao-Tin tự khoe rằng:

Những lời cách ngôn của hiền triết Trung quốc như: «Tuy thiên vạn nhân ngộ vãng bỹ, «kiến nghĩa bất vi vô đồng giá» v. v. nghĩa là trung nghĩa, liêm sỉ, của bản trong kho di huấn Khổng Mạnh, nay đã thành sản vật sở hữu của Nhật bản.

Nay nhân lễ Nam giao long trọng vừa rồi, kỳ giả cũng có thể phổ với người thế giới rằng:

Lễ Nam giao là cái lễ tôn trọng độc nhất do hiền triết và [mỹ] đời đế vương Trung hoa sáng tạo và tu chỉnh hoàn bị, nay đã thành của qui di sản của nước Việt nam ta!

Vi sao? Vì lễ ấy dều sáng thì từ người Tàu mà nay ở nước Tàu đã bỏ lâu rồi. Trên thế giới mà người sau có ý muốn phục hành cổ lễ, hay là muốn khảo cứu nghi tiết long trọng về cái lễ tôn trọng có một không hai trên lịch sử phương đông, thì là phải tới xứ Việt nam ta mà khảo nghiệm mới thấy chỗ nội dung và thực tế về lễ tôn kính.

Lễ này rất cổ, trên sử Trung quốc kể có trên bốn ngàn năm, từ Đường Ngụ Tam đại cho đến Minh Thánh, từ Trung hoa Dân quốc thành lập mới bỏ lễ ấy. Một cái lễ rất cổ, rất tôn trọng, nên các nhà bản giáo về lý thuyết và nghi tiết rất là phiền phức, nhất là Hán nho và Tống nho. Nhân thế trong những lời giải thích của các nhà nho, nhiều dều xuyên tạc đến vô nghĩa mới.

Một nhà văn hào đời Thanh là Viên-Mai tiên sinh (tức Tày viên) trong bản sách «Tứ bất ngữ lục» có một bài đầu đề là «Kỷ lãm giam oan» (紀監獄) làm theo thể ngũ ngôn, pha lối thần thoại để bài xích chế xuyên tạc trong lối học của Hán nho và Tống nho. Tuy là thể bài văn mà có chỗ phát minh về học thuyết và đạo học, dịch y nguyên văn như dưới đây một chuyện có hứng thú cho độc giả sau cuộc đi xem lễ Nam giao.

KỶ LÂM KẾU OAN
Thương-khưu-Sanh vào đến
Vân-mính

«Thương-khưu-Sanh, người nước Ngô, lúc nhỏ học lối thời văn, thì mê khoa không dờ, lấy làm thí giặc cho là Tống nho gạt mình, bèn đem những sách giảng bài giải của Tống nho đốt sạch mà chuyên tâm về mặt học khảo cứu, tôn Hán nho Trĩn-h-khương-Thành và Đường-nhò Khổng-đình-Đại, hai nhà học giả khảo cứu có tiếng làm học thành nhân, mà bình bẻ bọn Trĩn-châu Tống nho bết sức.

Nhà Thương nghèo, đi du học sang miền nước Sở nước Thục. Ngày nọ qua núi Nga-my, ngồi dưới cây tùng lâu đời, đương học tập lời chú giải sách nghi lễ. Bỗng dều có con cò p trắng trắn nhảy ra tha Thương đi, đi dờ vài dặm đường mới, thả Thương vào một cái hang sâu rồi cò p bỏ đi mất.

Thương có ý ăn năn, có lẽ là mình phẫn nghịch với Tống nho nên gặp sự ác báo này. Trong lúc buồn rầu nghĩ ngợi, nghe dều trong thấy bên hang có cái cửa đã mở oang. Thương đánh bạo bước vào

thì thấy một tòa đền các nguy nga, có tấm biển đề 3 chữ «Văn minh điện» dọc theo 2 giây 2 bên, chổ ấy dều những sách. Thương bèn lấy quyển mục lục sách ra xem. trong ý Thương chắc là sách Lục-kinh dưng dều số, nhưng đến khi xem cả mục sách, không thấy có tên Lục-kinh, Thương lấy làm ngạc nhiên.

Có một người lão mạo, dưng dựa bên cửa đền, áo mũ rất xưa, Thương cung kính hỏi:

— Thưa ngài, vị thần gì ở đền này? Ông lão trả lời:

— Thương-Hiệt thánh.

— Thánh Thương-Hiệt, ngài là ông tổ chế tạo văn tự nên sách vở rất nhiều. Song không thấy có Lục-kinh?

— Nguyên xưa đây vẫn có sách sáu kinh đó, song chỉ gọi là sách chu-địch không gọi là kinh. Từ bọn Hán nho bày chuyện mới đặt tên là sáu kinh, rồi làm những lời chú giải thâm, xuyên tạc phụ hội mới cả nghĩa lý, làm cho Thương đế nổi giận, phán trách tội thành Thương-Hiệt sáng chế ra văn tự, thành văn ra mới tệ đó. Từ đó, tại đền Văn minh này, triệt bỏ cả sách chu-địch đó, nên người tìm không thấy.

— Chủ sở của Hán nho, sao lại đến đây phạm tội mà trời giận?

— Các cơ kỷ có hơi dài, thông thả ta sẽ nói cho người rõ.

TRỜI CỦA HÂN NHO

Ông Lão nói tiếp: «Người không biết muốn nước chỉ chung có một trời sao? Từ đời Hán về mở mang trời đất, tam hoàng ngũ đế dều kính trời từ trời, trời vẫn an hưởng con trần tế giao đã trên ngàn năm, không có việc gì xảy ra.

Từ cuối đời Hán, bỗng có 5 vị yêu thần xuất hiện, dều đi máo mện, mình bận áo cón thêu rồng, xông vào trong cung, trời, tự xưng danh hiệu:

Vị thì xưng Xích-phiên-Nô, mặt đỏ râu lồm chòm như lông nhím, rống bộ mặt hung dữ. Còn 4 vị (Xem qua trang 4 cột 4)

Nhà quê đi xem hội chợ Huế
Xem hội chợ! xem hội chợ!
Kể xa người gần dều hà ho.
Quyển báo rõ bẻ, trí ga xa xa,
Khử hời một vòng, trái tim phần nửa.
Nhà quê mới tới đất thần kinh,
Lầu đài thành phố trông linh đình.
Lại thêm hội chợ càng sao nhộn,
Xe cộ, quan khách, nhật đường dầy
ngẩ trông ràng mình!

Năm xu mua cái vé,
Vào cửa lên xe hay muốn tá.
Đạp khắp mấy trăm gian,
Giàn hàng lớn và giàn hàng bé.
Cách quảng cáo, thời đã lồi,
Mấy truyền thanh, chàng dễ dụi.
«Mời qui ông! mời qui bà!»
Nghe gọi từ mái suốt đến tời.
Nghe người ta nói:
«Mời chợ năm nay như năm ngoài,
Nội hóa không gì hơn,
Duy có cách kiến trúc mới.
Lại thêm về lễ người,
Thành niên trai với gái...»
Ngày đờu xem chán về chầu về,
Tiêu mãi quan tiền mua gạo, rầy tời.
NGƯỜI QUÊ



SỮA NESTLÉ
HIỆU CON CHIM
SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp
Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà bệnh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) & khắp Đông-Dương

ĐẬP THUẬN-AN...
Tiếp theo trang 2

Dân lân cận tìm đường ở đó, gặp cũng ở đó, sửa đồ ăn, dùng làm nước uống, làm thức ăn mà tránh khỏi bệnh tật được? Nếu có một bệnh truyền nhiễm gì thì mấy nghìn lần không có lòng nào thoát, trong lòng ấy ngay cho nhân dân biết bao.

Còn cái hại đến việc bán buôn. Thành phố Huế không phải chỉ là một phố để kinh, một chỗ mà những cung điện nguy nga soi bóng lung lay trong giòng xanh biếc của sông Hương. Huế còn có người ở, người ta còn có nhu cầu, thì sản Thừa-thiên còn chưa đủ ứng dụng, thì Huế còn phải mua ở các tỉnh trong ngoài. Nhưng tiền vận tải bằng hỏa xa hay xe điện thì rất đắt. Còn thuyền buôn thì lấy cử đầu mà vào? Cửa Tư hiểu? Chánh phủ đã cố đảo cho nó rộng và sâu thêm nhưng không được. Thuyền con còn phải đợi nước lên mới vào lại.

Khi chưa xây đê Thuận-an, thì năm 1927 số thuyền ở phía bắc vào đến 345 chiếc trọng tải 4130 tấn hàng và ở phía nam ra 2392 chiếc chở 21430 tấn. Năm 1929 thì số thuyền ở bắc vào sụt hẳn xuống chỉ còn 192 chiếc, trọng tải xuống 2443 tấn, và từ năm 1930 thì chỉ còn độ 50 chiếc.

Xây đê Thuận-an, phần lớn với phần hai như thế đó, mong nhà chức trách tìm phương bỏ cửu lại cho máy vận dân chài lưới, làm ruộng, bán buôn được nhờ.

BINH-XUÂN-TIẾU

Việc trong nước
(Tiếp theo trang 2)

hỏi Phạm đi có nói với lý trưởng không? Phạm cũng thưa có, mà lý trưởng lại nói không, vì sự... rồi quan cho về.

Nghe ông lý nói đợi người chồng về rồi sẽ đôi số tiền xu.

Biết

Tiếng than của phụ huynh học trò

Mấy học trò ở An. An chỉ (Huế) hàng từ ngày có trường ở an, học trò lại đông mà thầy giáo không giảm nhận dạy, vì trường chật không đủ bàn ghế, chỉ dùng chạng ở trên thôi. Mỗi ngày thầy dạy bữa 16 tháng giêng (18-2-36); khi buổi chiều thầy giáo cho học trò có trong năm ngoài được học, còn trên 20 trở mới đi khi đầu năm này bị đuổi hết, học trò ra về đến khóc, thầy giáo cũng không khỏi động lòng.

Vừa rồi nghe số Học chánh có cho thêm 2 học bổng nữa, ngày mùng 3 tháng 2 (1-3-36) đây, thầy giáo cho tên phụ trưởng lại nói với lý trưởng, biểu số dân lên Phủ vĩnh không báo, mà lý trưởng có anh cho phụ huynh học trò một lời chờ! Ông lý nào mà quá thế?

D.

Thuốc lá "LUCIA"
tốt nhất



Cô bán khắp nơi

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI
SEQUANAISE (thành lập từ năm 1904)

Bảng số số hoàn tiền về tháng Février 1936
Mở ngày thứ sáu 28 FÉVRIER 1936

Đang chờ các nhà thương, các nhà bệnh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) & khắp Đông-Dương

Chemisettes d'été
Các nhà buôn nên hỏi tại nhà chế tạo

Cu Gioanh
68-70 Rue d'Evreux HANOI

Chuyện dành làm tri huyện PHAN RANG. - Ngày tháng 1, năm 1935, tại hai Phan-rang, đạo Ninh-thiện, có xảy ra vụ người Hời (Chăm-thành) kiện dành làm tri huyện, huyện An-phước (Chăm-thành).

Nguyễn Dương-lân-Phát làm tri huyện huyện ấy, đến lễ bưng, quan Sở cho thân báo (người Hời) báo cử người khác thế vị. Ông cử có 4 người: Lưu Ai, Lưu Phước, Trương An và Quảng đại Minh. Dân biểu là Trương Chí (người Hời) dẫn đầu trước với quan công Sở: ông huyện cử có 4 người này nói người nói gia là Lưu Ai và em vợ là Quảng đại Minh... kết cuộc vụ cử không thành mà Dương tấn Phát phải lưu lại một năm nữa.

Đến nay, tháng FÉVRIER 1936, Quảng đại Minh được làm tri huyện. Thân báo và dân muốn rõ vì lý gì mà Quảng đại Minh được làm tri huyện, thì quan huyện cử trả lời: Quan Sở tư tôn Khâm, xin báo điều: 1) Điều hành mấy người trong cử 2) Cho thân báo bỏ thăm. 3) Cho địa phương quan xét lựa. Vì thế quan Sở xét lựa được Quảng đại Minh.

Hiện giờ, cử như lời Trương Chí dẫn đầu nói: 1) nguyên thân hào nhân dân chúng Chăm thành xin nhà nước 2) Cử cử mỗi người cử 3 năm; 2) Ở Huế mỗi thị xã ở ông huyện làm báo, xin chọn một ông mà bỏ vào trị dân Hời... chưa rõ quan trên có xét lời ấy không?

Vấn đã đưa thì

RẤT CÓ ÍCH

Tỉnh Bình-Định (Quinhon) là nơi thổ sản dầu dừa, mà thường niên đến mùa dừa không xuất cảng được, thời dân Anam ở miền Tamquan lấy làm phẫn oán hết sức, là vì chỗ ấy người mình lấy dừa đưa ra ngoài.

Từ ngày hãng savon XUÂN-SANH của chúng tôi ra đời đến nay nhờ lấy toàn dầu dừa lấy mà làm ra các thứ savon rất tốt (72%) nên được công chúng hoan nghênh rất nhiều và lại được các sở thí nghiệm của nhà nước chứng kiến. Vừa rồi chúng tôi đã được giấy Hội-chợ Hảiphong gửi vào khen tặng thứ savon của chúng tôi tốt hơn các thứ khác.

Món hàng nội hóa xứ Trung-kỳ ngày nay đã được mở mang. Vay xin quý ngài lấy công tâm mà chiếu cố, để giúp cho kỹ nghệ xứ mình được bước vững trên con đường tiến bộ.

Savonnerie XUÂN-SANH
Avenue Khải-Định - QUINHON

THUẬN - LONG
Rue Paul-Bert
Đại-lý độc-quyền HUẾ - ĐÔNG-HỚI

Dùng sữa "LE GOSSE"
Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người: cổ nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Pédiculture etc... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH, giữ rồi hộp... 630

Đại lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUÉ - TOURANE - QUINHON

Son giả: M^{lle} Mộng-Khanh

MUỐN ĐẸP

Một cuốn sách rất quý của các Bà các Cô. Quyền Muốn-Đẹp, chỉ dẫn mọi cách rất đầy đủ những điều cần thiết làm cho người đàn bà trở nên đẹp, đẹp một cách long lanh và mạnh mẽ.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, quyền Muốn-Đẹp nói một cách vô tư về những phép làm cho người đàn bà tươi và nõn, chữa trứng cá, cách dùng kem và phấn, cách giữ cho tóc được mượt, khỏi rụng và hời gàu, cách giữ cho mắt được tinh, cách làm cho móng tay mọc dài và cong, cách chữa mùi hôi, bệnh hay ngứa, cách chữa đau răng, cách chữa hôi miệng, cách giữ cho cổ được thon và trắng, cách chữa sẹo, cách chữa bệnh hôi nách, cách làm cho tay trắng và mềm, cách tẩy da chết, chữa thuốc đánh móng tay, chữa mụn cơm ở tay.

Cuốn sách Muốn-Đẹp còn nói rất rõ về cách làm cho da khỏi nếp, và được rắn và tròn, giữ cho tóc được thon, cách tẩy lông thừa, cách làm gầy hóa béo, làm béo hóa gầy, cách xoa bóp bằng tay và bằng điện, cách lập thể thao để lấy dáng đẹp, mình thon, ngọc n... ..

Sách in rất đẹp, giá mỗi cuốn 1\$00
Sơn giả muốn trực tiếp với bạn hàng, nên không gửi bán ở các hàng sách. Quý Bà muốn mua, xin đến hoặc viết thư cho:

INSTITUT DE BEAUTÉ VENUS
54, Rue des Teinturiers, 54 Hanoi
Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân

Xin Trân Trọng Kính Cáo Đồng Bào

Ngày 21-1-1936, Bà Trương Thị Ngọc, vợ ông Trương Văn Ngọc, tại Huế, đã mất.

Đại tá Đ. B. Đ. 22, rue Médicaments à HANOI

TIÊU THUYẾT HU KHÔNG
LƯƠNG-PHÁT dịch-thuyết

Đời mai kỳ Lai mộng đương say đắm với cuộc đời và cảm thấy sự vui sướng của một người đẹp. Nàng đã đứng nhìn Đại tá Đ. B. Đ. 22, và bắt cho oen ngựa một đường đường, con ngựa nhai lấy ngọn lảnh lảnh. Một người giữ lấy cái khớp ngựa, để cho Đại tá Đ. B. Đ. 22, nắm lấy cương và cầm dây roi. Nàng vui vẻ báo công:

— Chào cậu nhá! Mày đứng về trở lảnh, hôm nay có món ăn ngon.

Đại tá Đ. B. Đ. 22, người làm vườn mở công vườn, đã cho chiếc xe đi qua; Đại tá Đ. B. Đ. 22, đứng ngựa, dơ tay chào vợ. Lai mộng đã thấy người coi vườn đóng cổng lại, nàng vẫn đi đến cái vòm ngựa và vui mừng chào người ấy. Không phải nàng lo ngại chỉ vì sự Đại tá Đ. B. Đ. 22, có gặp sự rai gì, hoặc sự về trở bữa ăn trưa; nhưng nàng từ từ với chàng chỉ vì cái lảnh lảnh đem yên tĩnh, vì trông thấy khi trời âm ập, trong vườn bóng thum, nên người nàng tự nhiên nghe khoan khoái.

Lại nàng cũng nghĩ rằng bữa đó là thứ năm, chắc ngày sẽ được thơ của họ Mạc.

Câu thơ tình kia bây giờ chôn cả đời nàng.

Không phải Lai mộng là quá nặng vì tình cảm đàn, nhưng nàng nghĩ đến rằng trong đời nàng mà có một sự bi mật đường kia, thì cũng lấy làm hết sức thú vị. Thứ vì quá cho đến đời cũng tự biết rằng cái thú kia không thể lâu dài được; phải có những phương pháp hoạt động mới lạ, đầy sự phiền phức bực bội, và đầy sự nguy hiểm cũng nên. Nhưng bây giờ còn đương chờ đợi, thì nàng cứ tạm nằm trong giấc ngủ tới đời cái đó.

Tới đời kia, nàng vẫn nhìn thấy cái thú vị. Mỗi ngày nàng tự báo mình không biết mấy giờ: « Ta có một người tình... Ta có một người tình... » và nàng lấy làm vinh hạnh vì sống vì người đàn bà đã làm xiêu lòng những hạng người như họ Mạc: ở trên đời làm gì có hai ông Mạc vì lời / Đ. B. Đ. 22, sau lúc sa lầy lần đầu hết, nàng tự nhiên kinh hoàng; nhưng sự đã đi nhiên không thể cứu vãn được. Đến nàng có muốn hay không, ông không thể trở lại làm cái nàng Lai mộng ngày hôm qua / từ đây nàng mang một vết thương nặng nề, mà đáng lẽ nàng phải lấy làm thẹn thưỡng... Nhưng nàng lấy làm lạ rằng nàng không nghe thấy hồ thẹn cho mấy.

Nàng đã thẹn về vì lời; chỉ có thể thôi. Thì có gì lạ đâu? Cái xã hội mà nàng hiện sống, các sự đổi đời trong cuộc xã giao thường cho lớp các sự yếu đuối của nàng, đã làm cho nàng quen với những câu phê bình cáo đàn bà khác, rằng họ là họ Mạc, còn chúng họ thì

lại đi mèo mò riêng. Vậy thì hai tiếng congoi tình có gì đáng chú ý đâu? Không phải là chuyện thường sao?

Không phải chỉ mới đây nàng mới thấy rằng thiên hạ thường cho các danh từ là quan hệ hơn sự thật. Họ thường nói: «Hay làm đến gì nhà người muốn, nhưng làm mà đờng khoe khoang, làm mà đến kia. Mà chính nàng vì đã thêm nhiệm các chuyện trong tiêu thuyết nên tin rằng tình hôn nhân sẽ thay đổi, song sự hối hận, sự kinh hoàng sẽ lay động nàng. Vậy thì sao mà nàng vui vẻ đương kia được?

Vậy thì nàng không lấy làm khó chịu mà tự báo: «Ta sống chung với chồng ta dưới một mái nhà, mà ta đối chồng ta» hay sao? Hết thật là nàng không còn nghĩ gì đến luân lý nữa, như chồng nàng đã trách bà trước sao? Đành rằng lời hơn là làm thế nào cho nàng không phải nói dối, không phải dấu diếm như đã làm một lần đầu. Mà ai đã làm cho nàng phải dùng đến kỹ? Nếu không phải là chính chàng Đại tá Đ. B. Đ. 22, vì sao sau bữa thân phụ nàng mới nàng đã xin lấy lại tự do, mà chàng lại không thuận cho? Nếu nàng mà làm như vậy, thì đời ấy tại chàng. Cái lời lừa phỉnh đã đổi của nàng chẳng qua là kẻ của người yếu, để chờ cho một ngày kia nàng có thể do cái cửa mở rộng mà ra đi trước mắt mọi người.

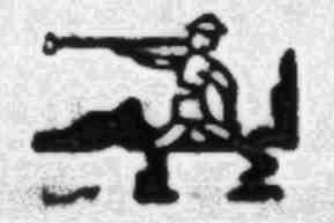
Nàng tự thú rằng đã tìm sự thú vị trong cuộc đời trá nguy hiểm kia. Từ ngày nàng đã làm thiệt hại cho chồng nàng, nàng ít ghét chàng hơn, và cái lời từ từ về người

mà nàng bây giờ đối với chàng cũng vừa là một cách xác quyết cần thận, mà cũng là một cách hồi bộ điều thiệt hại nàng đã làm.

Ngày nay thì chàng có cơ gì mà ghét nàng hơn ngày trước đâu? Chàng không ngăn cấm điều gì cả, không trông thấy gì, không đoán gì được; cái lòng độc ác tự nhiên của nàng làm cho nàng tự nhiên muốn /tra phỉnh chồng và cũng để trả thù lại cái tính hay nghi hoặc của chàng lúc trước cho một thăm rinh dò nàng ở Ba-lô. Nàng nghĩ một đóa hoa lại đặt vào đầu tóc, chồng cây đã rồi thẳng đường đi xuống biển.

Tại nghiệp cho Đại tá Đ. B. Đ. 22, nàng có ghét gì chỉ chàng bao nhiêu đâu; vì nàng đã đứng lòng với lời từ từ vận động cho chàng đến kỳ 14 Juillet này thì được huy chương kia mà / Đại tá Đ. B. Đ. 22, nhiều lần từ ý ham muốn huy chương, và được thì chàng sẽ vui mừng khôn xiết. Vì lời đã hứa với nàng như vậy; nàng không hề nghĩ đến chuyện từ bỏ của hai người đã sắp đặt, mà nàng chỉ thấy rằng cuộc thăng thưởng của chồng nàng chính là một cách đền bù những đứn nàng đã làm...và chắc là chồng nàng sẽ được vừa lòng.

(Kệ sau sẽ tiếp)



BỘN ĐỀU CẬN YÊU

Cho Phụ - Nữ

I. - Đau bình Bạch-Đái-Hạ

Suyết trắng (khi hư) ra đêm, hay là khi nhiều khi ít, hãm đẹn, vàng đẹn, trắng đẹn, lỵ, lỵ có máu, có nhớt, hôi tanh khó chịu, mình mẩy nóng hầm, mệt mỏi, từ chối bài quái, dùng thuốc rồi mà không hết, hay là hết rồi trở đi trở lại, mau dùng thuốc:

Điều-Kinh-Bạch-Đái (Ông Tiên)

sẽ dứt tuyệt, khỏi cần bơm rửa, dùng có tháng (Kinh) mỗi sanh đẻ hay là dùng có tháng mà ra huyết trắng nhiều, dùng thuốc này càng hiệu nghiệm. Chẳng tài dám nói quả quyết và cam đoan dùng thuốc này không hiệu nghiệm không lấy tiền.

Mỗi gói... 1.500, nửa tá... 1.500, một tá... 3.500

II. - Có kinh trời sụt hay là không đúng ngày

Phần nhiều phụ nữ hay sanh ra trầm ngâm bệnh; cũng vì máu huyết suy kém, kinh kỳ trời sụt, có tháng không đúng ngày, hoặc sớm, hoặc muộn, hoặc ít, hoặc nhiều, hoặc ít, mình mẩy nóng hầm, mệt mỏi, đau bụng, nhức mỏi trong xương, tay chân rã liệt, bồn thần, say sẩm say mê, huyết trắng ra đêm, ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tới ngày, làm việc chỉ cũng chán nản, nước da vàng úa như bệnh hậu, bình vạc càng ngày càng ốm xanh, dễ lặn ngày chướng nào cũng bại tiến chướng này!

Vậy quý bà, quý cô máu huyết suy kém, kinh kỳ trời sụt như trên đây, đã từng dùng thuốc rồi mà không hiệu nghiệm, xin dùng thuốc BỒ-HUYẾT ĐIỀU-KINH - ÔNG-TIÊN - này cho thường, các bệnh kể trên sẽ tuyệt, máu huyết trở nên sung túc, kinh nguyệt điều hòa, (đúng ngày) trong mình mạnh khỏe, da tươi tắn tươi.

Mỗi hộp... 1.500

III. - Trời kinh đau bụng hay là có mà ra ít

Vậy quý bà, quý cô trời kinh kỳ huyết hư ra không đúng, hay là có mà ít, làm đau nhức trong bụng, đau gò có cục, đau thắt ngang lưng, mình mẩy nóng hầm mệt mỏi, nước mũi cũng mình, mũi còn lạnh, ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tới ngày, mau dùng thuốc LÔI-CÔNG-HOÀN - ÔNG-TIÊN - cho nó trực tỳ máu hư ra thì các chứng bệnh kể trên sẽ hết.

Mỗi hộp... 1.500

IV. - Muốn sanh đẻ dễ dàng

Có thai từ cuối tháng ấp lên, nên thường phục thuốc TIÊN THIÊN BẢO DỤNG HOÀN - ÔNG-TIÊN - mới là bổ khí huyết, sai là dưỡng thai, đến lúc gần sanh đẻ chuyển bụng ít đau, từ cung được trơn và nở (đỏ mau) ba là, không lo đều chi tráo trở, bốn là, đẻ nhỏ dễ nuôi, sau đẻ mạnh mẽ, khỏi sợ ghé chốc hay là nổi sài cũng mình, hết sức công hiệu.

Mỗi hộp... 1.500

Mấy thứ thuốc trên đây, chúng tôi dám chắc rằng hoàn toàn và công hiệu hơn hết ở xứ Á Đông, và chưa chắc có hiệu nào mà tranh cho được. Có bán tại 51, Rue GIA-LONG ở HUẾ và khắp các nơi có treo bán hiệu đại-lý cho nhà thuốc ÔNG-TIÊN.

MỘT ĐỀU NÊN THEO

Ta nên xét kỹ HUYẾT THUỐC PHIÊN là một sự vô-lạ, chẳng những thế mà thôi, lại còn xa, mới thì giờ mà đang lúc đông thì có hay lại có khi làm ra cái vụ lớn cho gia đình nữa, vì cái 18 đó, nếu ai có thể bỏ được thì ta nên bỏ đi, vậy ai muốn bỏ cho được dễ dàng và không sinh ra rắc rối, không mất một gì, người vào đi làm được, vẫn khoẻ mạnh như thường, thì chỉ sống thuốc CÁI NHA-PIHIÊN HOÀNG-VÂN-ÁP, 47, phố Ninh-số, BẮC-NINH là bổ ngay được, thuốc của bản hiệu có một điều là khi đã bổ được rồi, sẽ trong thấy thuốc phiến thì kính sợ, nếu hết và đi đến vào là nên mua. Vậy muốn bỏ thì nên dùng thuốc thì mới rõ là thật, giá 1.500 1 lọ ai mua gửi tin trước công lập hóa giao ngân.

Có bán tại hiệu LÊ-NAM-PHUNG 70a Gia-Long - PHAN-THIỆT.

Biết ai mà tặng ???

Đó, các ngài hiểu rồi rạo rạo khắp (thăm vào sán) Hết đóc gần xa lại cũng chừa Trát đi đóc ngang quỳn một đàng, Đón giới xoi xoi sáng năm Chấn, Hương thơm khời ngai lừng cang điện, Rừng phá máy che rợp gác lều, Hát giờ thổi loa khi gia ngự, Sắp hàng khi giới chính qua mả.

Đó, các ngài hiểu rồi rạo rạo khắp (thăm vào sán) Hết đóc gần xa lại cũng chừa Trát đi đóc ngang quỳn một đàng, Đón giới xoi xoi sáng năm Chấn, Hương thơm khời ngai lừng cang điện, Rừng phá máy che rợp gác lều, Hát giờ thổi loa khi gia ngự, Sắp hàng khi giới chính qua mả.

Đó, các ngài hiểu rồi rạo rạo khắp (thăm vào sán) Hết đóc gần xa lại cũng chừa Trát đi đóc ngang quỳn một đàng, Đón giới xoi xoi sáng năm Chấn, Hương thơm khời ngai lừng cang điện, Rừng phá máy che rợp gác lều, Hát giờ thổi loa khi gia ngự, Sắp hàng khi giới chính qua mả.

TRẦN-ĐẮC-SỨ ĐI TÂM-TÌNH-Y-QUÂN
N. 73 Rue des Pipes 73 - HANOI - (Tonkin)
CÁC ĐẠI-LÝ: Nam-hy, Gia Định, M. Lê-vân-Nhuận, 27 Rue de Marché Thi-Nghê; Long-Kyển, M. Vương-hy, chez Vinh-Hiệp-Phát; Cao-miêu, Phnom-Penh, là Ohier; Trung-kỳ, Huế, M. Ngọc-Hàng, 91 Rue Gia-Long; Tuy-hóa, Mlle V.S.-Lai-Trung, Hotel Hoa-Bưng; Ai-lao, Mme Phan-thị-Lộc Rue Ta-Noria Vientiane; M. Nguyễn-vân-Định, Pakse.
S. P. - Ai muốn làm đại-lý các địa chưa có đây, xin cho biết.

Đức đã vô nhân (ở hiệp ước Locarno

(Tiếp theo trang trước)
Sau có thêm rằng ông cố gắng mà tạo ra những điều kiện thuận lợi với Pháp Ông nhắc việc ông đã khởi kỳ hiệp ước hàng không giữa Đức, Pháp, Anh trên nền tảng bình quyền.

Pháp nhất định phản đối
Paris, 7.3. - Được từ báo cáo của Đại sứ Đức tại Berlin, ông Poincaré lập tức đến dinh Thủ tướng và bàn bạc với ông Sarraut rất lâu. Có đại nghị đoàn của Maura, và mấy ông Paul Boncour, Mandel và Gamelin dự thính.

Đến 12 giờ 15 Thủ tướng Sarraut đến bàn với Tổng thống.

Paris, 7.3. - Hội đồng Thượng thư bàn luận trong 2 giờ đồng hồ về bản thảo của Đức, cho là không thể nào chấp thuận và quyết định nhờ Q. L. xử theo đúng như đã định trong hiệp ước Locarno, và hỏi ý kiến của nước chúng kỳ hiệp ước ấy.

Anh cũng phản đối
London, 7.3. - Ngoại giao Tổng trưởng Eden tiếp đại sứ các nước tham kỳ hiệp ước Locarno, trừ nước Đức.

Ngoại giao tuyên bố chắc chắn rằng Anh sẽ nhất định phản đối cách hành động của Đức.

Thái độ nước Mỹ
Washington, 7.3. - Việc Đức hủy bỏ hiệp ước Locarno làm cho dư luận ở Mỹ xôn xao lắm.

Thủ tướng vừa được tin thì cho mời Tổng trưởng Bộ quốc phòng đến bàn chuyện. Tổng trưởng quốc phòng đã từ chối các Đại sứ ở Ý, Anh, Pháp báo cáo ý kiến chính phủ 3 nước ấy.

Ý sợ bị tình nghi
Rome, 7.3. - Người ta tuyên bố rằng trong khi mấy nhà ngoại giao hai nước Đức ý định phản, Ý không có một gì chắc chắn với Đức nữa. Việc Đức làm đó ý không biết trước, cũng như Đức thì trả lời cho Q. L. Đức không biết trước vậy. Tuy vậy, nếu như Đức thì trả lời của Ý mà không theo đúng như ý các nước kia, tất sẽ không khỏi có người nghi rằng việc

Đức làm đó là cái kết quả của một hiệp định của Ý trước

Quốc Liên nhóm gặp
Geneve, 7.3. - Vì việc Đức làm đó, vấn đề hòa bình Âu châu trở nên nghiêm trọng. Có là hội đồng Q. L. phải nhóm gặp.

Geneve, 8.3. - Có là thủ tướng, Hội đồng Q. L. sẽ nhóm. Pháp và các nước chúng kỳ hiệp Locarno sẽ không đồng ý bình lý mà đối phó với Đức, nhưng yêu cầu Q. L. phải làm cách thế nào cho Đức rút quân ra ngoài những đất đai-vô-trang kia.

ĐÃ SINH RA KIẾP Ở ĐỜI, AI KHÔNG PHÒNH-TÍCH LÀ NGƯỜI VÔ DUYÊN

Cơm no, rượu say với ham tình dục, hoặc ăn no đi ngủ hay đi làm ngay, nên bị bệnh gọi là Phònh-Tích, không phải đau dạ-dày, không phải đau bụng bình thường.

Khi bị bệnh: Thấy: Đầy hơi, tức ngực, chán ăn, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng về bình bình, khi ăn xong rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua), khi lên bụng khó chịu, khi đau bụng, khi đau lưng, đau ran trên vai, người thường ngao ngán, buồn bã chán say, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bong dảy.

PHÒNH-TÍCH (CON CHIM)

Thầy thuốc thấy bệnh hoặc khởi ngay, không hề có dấu phết gì, dân đó có thể cũng uống được.

Một lít một bữa uống: 0.50
2 hal 2 : 0.50
VÔ-ĐÌNH-TÂN, Kim-lên 1926
178 bis, Laotray - HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-lý:
HUẾ: Vĩnh-Trung, 49, phố Gia-Long
TOURANE: Nguyễn-bửu-Tĩnh và Quảng-Chi
PHAN-THIỆT: Kim-Anh, Librairie;
QUINH-HOÀ: Đông-Lập, Avenue Khải-Bích
QUANG-NGAI: CM Hoàng Á-Sông-Vỹ
SOCTRANG: Ng. Văn-Muôn, Maître à Canton
VINH: H. (th) Lan (Maison Sinh-Hay)
VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Tailorin
THAİKHEK: Dao-Tiên (Maison Nhai-Thân)
LUANGPRABANG: Trần-nhà-Cả, Entrepreneur
Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý

LÊ-NAM-GIAO VỚI HỌC THUYẾT...

(Tiếp theo trang 1)
anh em kia; vì bên áo xanh hiệu là Linh coi Ngưỡng, vì bên áo vàng hiệu là Hàm xu Ngự, vì bên áo trắng hiệu là Bạch thiên Cự; vì bên áo đen hiệu là Thiên quang Kỳ (1). Các yêu cầu đó đương nhiên, xác trầu, ngang đầu sấm sấm số 5, loan loan đoạt cái ngôi của trời, chia nhau hùng cứ 5 nước.

Trời giận bởi 5 vị ấy về gốc tích các người được thọ mạng phong tước từ đâu thì cả 5 đều trọn mắt ngó nhau không trả lời được. Trời giận, sai thiên binh bắt 5 vị ấy, cũng đánh nhau chưa phân hơn thua. Vừa thành Thương Hiệt vào châu Trời và làm:

Tầu trời, danh vị 5 vị thần này đều xuất từ sách sấm về ngoại ngôn, do thầy trò Trạng Hiền bày đặt ra, xin trời cứ đòi Trạng Hiền đến thì không phục danh mà 5 vị thần kỳ bằng được ngay.

Trời nghe lời, sai Cửu U sử giả đòi thầy trò Trạng Hiền. Trạng Hiền đến bái yết, trời thấy cử chỉ có dạng thần nhân, uống rượu lại có làm, uống 300 chén mà không say, trời bèn phong Trạng Hiền chức công tào đến Văn minh. Năm vị kia thấy Trạng Hiền bái yết, cũng sợ Trạng Hiền nghe theo cho ban hành trong đời.

(Còn nữa) Đệ tứ thơ nhân

(1) Năm vị thần đó là lời giải của Trạng Hiền-Thành về thuyết Ngũ Đế.

KIEU TÔI TÂN 1936

DOUGLUS 100, resort 20m/m giá 12.500
- 700, resort 22m/m - 14.00
- 965, hát 3 mét địa 2 resorts 18.00
- 685, có máy ngưng 2 resorts 18.00
Mọi chi tiết xin hỏi, ca Huế, hát

Đĩa hát Quốc-đồng và Trữ-châu 1.40
Đĩa tây Orchestre de danse 1.50
Đĩa hát Ngũ Âm và hát Loos 1.50
Đĩa hát Nhật-bản có đàn 1.50
Đĩa hát khiêu-vũ Nhật-bản 1.50
Có mua loa máy hát, và đĩa mới. Mua máy hát hoặc đĩa hát, gửi Contre-Remboursement, không tính cước phí.

Ờ ĐAU CÓ ??

CỦ-LÀ-SU-TỪ ??
THUỐC BỔ A-PHIÊN-VÂN-MINH ??
AO-TÂM-NĂM 1936 ??
Xin trả lời tại:
Ngọc - Hùng
N. 91, Rue Gia-Long
HUẾ
Tại đó có bán cả các thứ sơn-dầu, bột, của hiệu RÉSISTANCO. Giá rẻ không đâu bằng

TRƯ TUYÊN NỌC LẬU VÀ DƯƠNG-MAI CHỈ CÓ HIỆU
HUẾ-LIỀU-GIẢI-THỌC-HOÀN
của nhà thuốc
Vô - đình - Dân
CHOLON

NHÂN TẠO HUYẾT | **CỔ TINH BỔ THẬN**
BỒ-HUYẾT - SẮT-TRÙNG | **THẬN HƯ - DI-TINH**
Đông-dương thiên-thần - Lạc-quang môn
Nên - Lâm cho khí-huyết cung-tân -
Cũng-dùng để - biệt là cái được vi-
trùng LẬU và GIANG - MẠI, và các
chứng chỉ, lỗ, ghẻ - Già suy yếu, trẻ
lì ỉm, xanh xao - Đẻn bé có mang
đáng ăn-thịt - Ở, ở đáng chứng đó
đá, mau trở lại tươi đẹp.
Mỗi chai 1.500 - Nửa tá 7.500

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những báo thì minh-tạ đã đăng trước, nay xin đính kèm phân chất, đặng quan tâm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO HUYẾT sau khi nghĩ đến thí nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE-HANOI như sau:
... Muốn lấy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quý, trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bảo chế Thái-tây, hợp dụng cho người Anam có thể bồi khí huyết, tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges) đủ mang tươi tắn ở trong mạch, và sai trở được vì trùng lậu, giang-mại.
Trích dịch đơn vị chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:
... Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất quý như SẮM một ông v.v... trị chứng đản thận di-tinh.

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N. 114 - Hàng Bông HANOI

BỘ BA !...
MUỐN : **TỐT . LỢI . RẺ**

XIN ĐỀ Ý MÀ DỪNG :
1) DẦU XÀNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

SHELL
SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi
Đầu đầu cũng sản có
SHELL

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-AM
đề cử
BỆNH GIANG-MAI
bằng thuốc bệnh
SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trực có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở máu và ở các nơi khác chứng tổn-thương, các các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tốn-hại gì đến tí gì, thuốc này là một thứ thuốc trước hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu :

THAY ĐƯỢC THUỐC TIỀN:
Chết ra tại
LABORATOIRE CHIMIO-THÉRAPIQUE
52, Place de l'Étoile-Française, PARIS
Thuốc SIGMARGYL bán tại các hàng bán-chất tây ở thuộc-địa.
A. H. Pharmacie LIBERT

Chúc năm mới (HÁT Á ĐÀO)
Mừng :
Mừng xuân ai khỏe với, Đầy thắm hoa xuân, mọi trời đêm trăng. Chờ trông mừng thấy đông-hoàng. Thái hòa cảnh tượng, rõ ràng Thuận-Nghiên.

Nói :
Tiết Xuân mới, đầu năm Bình-tỷ, Suốt năm châu hòa khí xuân phong. Chúc lân bị sự hạnh thông, Đường phát đạt, Công, Cò, Sĩ, Nông, đân tĩa bộ.

Già Mỹ mưa Âu, đời tể ngộ, Mầm Hồng, chồi Lạc, cảnh tiên nghiên. Các nhà buôn lai láng đời tài phú, Trăm họ khỏe đũa chen đường may mắn. Trăm hoa nở, nhân tài như mọc, Cảnh non sông gấm vóc kém chi dân ? Vẻ Xuân rạng rỡ Hoàng-Châu.

AN-THÀNH
AN-THÀNH, là một nhà dệt các thứ áo phủ Cover bằng laine và coton, chemises, maillots các loại thể-thao và bán sỉ các thể loại Hadong, tussor sole rất đẹp. Ai mua sỉ có giá riêng đặc-biệt.

AN-THÀNH
41, phố Hàng Đào - HANOI

Tại Hội-chợ Huế?

Quý Ngài nên nhớ rằng ngoài ra **DẦU BÀ - CHỪNG HIỆU ÔNG-TIÊN**, quý Ngài không tìm được thứ dầu nào trị động bách bệnh, công hiệu lạ lùng, mùi thơm dịu dàng, mà giá lại rẻ hơn các hiệu khác.

Ve lớn 0.12
Ve nhỏ 0.06

Trong mấy ngày Hội-chợ, bán một biểu một đề cho quý vị nào chưa có dịp dùng đến, coi chừng sự thiệt không.

ÔNG-TIÊN DƯỢC-PHÒNG
82-92, Rue P. Blanchy prolongée
Phủ nhượn - SAIGON